| | |
|---|---|
| TOÀ ÁN NHÂN DÂN TP TN<br>**TỈNH TN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| *Số:657/2020/QĐST -HNGĐ* | *TN, ngày 12 tháng 11 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 747/2020/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020 giữa:

**Nguyªn ®¬n**: Anh Dương Văn Hải, sinh năm 1984

**BÞ ®¬n**: Chị Nông Thị Linh, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Tổ X, phường CH, TP TN, TN

Căn cứ vào Điều 143, 144, 146, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 51,55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Dương Văn H và chị Nông Thị L.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về quan hệ vợ chồng:**

Anh Dương Văn H và chị Nông Thị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn để giải phóng cho nhau.

**Về con chung:**

Anh Dương Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con Dương Hải Đ sinh ngày 05/8/2008 và Dương Hải Y sinh ngày 22/6/2012 đến khi các con tròn đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Chị L có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về tài sản chung, nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Về án phí**: Anh H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm ngàn đồng) tiền án phí LHST vào ngân sách nhà nước được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003553 ngày 07/10/2020 của Chi cục thi hành án thành phố TN. Hoàn trả anh H 150.000 đồng (Một trăm năm ngàn) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003553 ngày 07/10/2020 của Chi cục thi hành án thành phố TN.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
-TAT TN;
- VKS ND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- UBND xã VH;
- Các Đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Thị Minh Huệ**